

ĐẶC ĐIỂM GIA ĐÌNH TRUYỀN THỐNG Ở TỈNH THÁI NGUYÊN

Phùng Thanh Hoa*

Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Gia đình truyền thống Việt Nam mang ba đặc trưng cơ bản đó là tính cộng đồng, tính lưu truyền và tính ổn định. Ở Thái Nguyên gia đình truyền thống cũng mang trong mình những dấu ấn đặc trưng ấy nhưng đồng thời cũng thể hiện được sự khác biệt của mình thông qua 3 đặc điểm cơ bản: về quan hệ hôn nhân, huyết thống và nuôi dưỡng; về quan hệ kinh tế, pháp lý, đạo đức, giáo dục và về đời sống văn hóa tinh thần. Gia đình truyền thống giờ đã biến đổi để thích nghi với điều kiện xã hội hiện nay để trở thành những gia đình hiện đại. Vì vậy, việc nghiên cứu đặc điểm truyền thống của gia đình ở tỉnh Thái Nguyên là điều hết sức cần thiết để từ đó có thể đưa ra được những giải pháp thích hợp góp phần gìn giữ phát huy nét đặc sắc trong văn hóa gia đình nói chung và bản sắc dân tộc Thái Nguyên nói riêng. Bảo tồn văn hoá các dân tộc ở tỉnh Thái Nguyên chính là bảo tồn văn hoá Việt Nam, bảo tồn mối dây liên hệ giữa hiện tại và quá khứ của cha ông.

Từ khóa: gia đình; truyền thống; gia đình truyền thống; gia đình Việt Nam; đặc điểm gia đình truyền thống

ĐẶT VẤN ĐỀ

Gia đình là vấn đề của mọi dân tộc và mọi thời đại. Ở mọi nơi, mọi lúc gia đình đều chứng tỏ sức mạnh của mình. Gia đình luôn luôn là điểm tựa, là cội nguồn, là cái nôi của sự bình yên và là nền tảng đem lại hạnh phúc cho con người. Hiện nay, vấn đề về gia đình mang một ý nghĩa hết sức quan trọng với các quốc gia ở Phương Đông cũng như Phương Tây. Nó không chỉ mang tính cấp thiết của hiện tại mà còn gắn liền với quá khứ góp phần quyết định đối với tương lai. Vì lẽ đó, gia đình trở thành một vấn đề của toàn cầu, có ý nghĩa quan trọng với sự phát triển chung của toàn nhân loại tiến bộ.

Thái Nguyên là một trung tâm kinh tế - xã hội lớn của khu vực đông bắc hay cả Vùng trung du và miền núi phía Bắc. Sau quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, đặc biệt từ ngày 1/1/1997 sau khi tỉnh Thái Nguyên được tái lập từ việc tách tỉnh Bắc Thái thành hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống quê hương cách mạng, nỗ lực phấn đấu vươn lên, vượt qua khó khăn thử thách, sáng tạo trong lao động sản xuất, tạo ra những bước tiến quan trọng trên con đường xây dựng và phát triển. Cùng với sự phát triển của đất nước, đời sống các gia đình ở tỉnh

Thái Nguyên ngày càng được nâng cao về chất lượng. Tuy nhiên, cùng với đó là những hệ lụy do sự tác động của kinh tế thị trường truyền thống gia đình xưa bị phá vỡ, nét văn hóa mới chưa định hình, trật tự bị đảo lộn ở nhiều gia đình, ở nhiều cá thể người khác nhau. Vì thế, gìn giữ những nét đẹp truyền thống của gia đình chính là tạo dựng một nền văn hóa với cái gốc chính là tình yêu thương, lòng nhân ái, sự tôn trọng giữa các thế hệ trong gia đình trên cơ sở tiếp thu sự tiến bộ, văn minh của thời đại, để gia đình – một thành tố văn hóa chuẩn mực của xã hội được phát triển sao cho đảm bảo được bình đẳng, công bằng, tương thân, tương ái. Chính vì lẽ đó, việc làm cấp bách đặt ra cho lãnh đạo chính quyền và nhân dân các dân tộc ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay đó là cần thực hiện có hiệu quả việc gìn giữ những nét đẹp truyền thống của gia đình.

NỘI DUNG

Bất cứ dân tộc nào trên thế giới cũng đều có truyền thống của mình. Truyền thống của một dân tộc không phải tự nhiên mà có, cũng không phải do một cộng đồng người nào đó tự do lựa chọn cho mình, mà nó được hình thành, được quy định bởi những điều kiện lịch sử, kinh tế - xã hội nhất định mà dân tộc đó trải qua. Chính vì vậy, khi nói tới truyền thống người ta thường nghĩ ngay đến đó là những thói quen đã được hình thành trong quá

* Tel: 0915 987978, Email: pthoa@ictu.edu.vn

khứ và được truyền lại đến hôm nay. Trong *Từ điển Tiếng Việt* “truyền thống là thói quen đã hình thành lâu đời trong lối sống và nếp nghĩ, được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác” [4, tr. 1020].

Gia đình truyền thống Việt Nam mang ba đặc trưng cơ bản đó là tính cộng đồng, tính lưu truyền và tính ổn định. Việc đề cao và tuân thủ tính cộng đồng là cơ sở hình thành các giá trị văn hóa gia đình Việt, đó chính là sự tôn trọng gia đình, tôn trọng các quan hệ gia đình, coi trọng tình nghĩa và đề cao hạnh phúc gia đình. Tại tỉnh Thái Nguyên, gia đình cũng mang trong mình dấu ấn đặc trưng của những truyền thống ấy nhưng đồng thời cũng thể hiện được sự khác biệt của mình.

Tỉnh Thái Nguyên với 46 thành phần dân tộc cùng sinh sống trong đó có 8 dân tộc đông nhất: Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu, Sán Chay, Dao, H'mông, Hoa. Dân cư phân bố không đều, vùng cao và vùng núi dân cư rất thưa thớt, trong khi đó ở thành thị và đồng bằng dân cư lại dày đặc. Mỗi dân tộc trong tỉnh đều có bản sắc văn hóa riêng của mình, đồng thời trên cơ sở cộng cư đã hình thành niềm cộng cảm trong cộng đồng các dân tộc, đã tiếp nhận các giá trị văn hóa của nhau, góp phần tạo nên tính cộng đồng cao của nhiều thế hệ người dân. Tất nhiên, sự giao lưu văn hóa là hiện tượng mang tính phổ biến và quen thuộc trong các dân tộc ở một quốc gia đa dân tộc. Song trên mảnh đất Thái Nguyên, sự giao lưu diễn ra không phải lẻ tẻ và rời rạc, mà là một sự tiếp thu, bồi đắp lâu dài, có hệ thống, tạo nên những chuyển biến căn bản trong việc hình thành, phát triển một truyền thống văn hóa phong phú, đặc sắc. Đảng ta đã xác định “xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, thật sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc” [1, tr.103-104]. Vì vậy, trên cơ sở phân tích những đặc điểm về địa lý, kinh tế, xã hội, dân tộc, văn hóa tộc người có thể khái quát một vài những đặc

điểm cơ bản của gia đình truyền thống ở tỉnh Thái Nguyên như sau:

Thứ nhất, về quan hệ hôn nhân, huyết thống và nuôi dưỡng

Gia đình truyền thống ở tỉnh Thái Nguyên thuộc loại hình tiểu gia đình phụ quyền, mỗi gia đình chủ yếu gồm hai thế hệ, bố mẹ và các con chưa lập gia đình, đôi khi gồm cả cặp vợ chồng của người con trai mới cưới vợ và những con gái đã cưới chồng nhưng chưa có con. Loại hình gia đình này phổ biến ở hầu hết các dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Sán Chay, H'mông. Tại Phú Lương và Đồng Hỷ, gia đình người Ngái, người Hoa vẫn tồn tại những gia đình lớn phổ biến loại hình ba thế hệ, tại Phú Lương và Đồng Hỷ xuất hiện nhiều gia đình bốn thế hệ. Trong khi đó ở người Hoa vẫn tồn tại những gia đình có số lượng thành viên khá đông với 30 – 40 nhân khẩu.

Trong các gia đình ở tỉnh Thái Nguyên hôn nhân phải đảm bảo nghiêm ngặt nguyên tắc ngoại hôn dòng họ và nội hôn tộc người với hình thức hôn nhân một vợ, một chồng bền vững, cư trú bên nhà chồng. Về nguyên tắc, người Tày cho rằng, người trong cùng một họ thì không kể bao nhiêu đời, cùng tổ tiên thì không thể lấy nhau, nhưng con chị em gái có thể lấy nhau được. Người Tày có câu: “*lục ca lục noong ầu cần hăm hải lục ca, lục noong ầu cần đay kin*” (con anh, con em trai lấy nhau chém chết; con chị, con em gái lấy nhau được ăn). Người H'mông cũng có quy định như vậy, những người vi phạm nguyên tắc này sẽ bị đưa ra xét xử theo luật tục, thường là phải nộp cho dân bản một con lợn, một số bạc trắng để dân bản làm lễ cúng tạ thần linh. Các chàng trai cô gái khi đến tuổi yêu đương thường được bố mẹ dặn dò kỹ lưỡng tránh tìm hiểu phải những người cùng họ. Còn ở người Ngái bất luận là bao nhiêu đời nếu biết là họ hàng thì cũng không được lấy nhau. Phong tục cưới xin của người Ngái có nhiều nét tương đồng với người Hoa. Vì thế, người Ngái cho rằng các cặp vợ chồng chỉ có thể sống hạnh phúc nếu tuổi của họ nằm trong tam hợp không rơi vào tứ hành xung thì mới có thể đi đến hôn nhân. Theo luật tục của

Người Dao, những người cùng thờ cúng một ma tổ tiên dòng họ thì không được lấy nhau, thậm chí ngay cả những người trong thực tế khác dòng họ, khác chi (do đổi họ) nhưng cùng huyết thống cũng không được lấy nhau. Những quy định này được ghi chép trong thư tịch cổ *Đặng Hành và Bàn Đại Hộ* như sau: “... *Câu hôn xin đừng câu dòng họ, cùng dòng họ lấy nhau người trách cười, cùng dòng họ lấy nhau nên chuyện xấu, con cháu đời sau nát cửa nhà...*” [3, tr.630]. Trong hôn nhân, việc chọn vợ, gả chồng cho con tiêu chí “*môn đăng hộ đối*” thường được đặt lên hàng đầu. Đàn ông con nhà gia thế có thể lấy con gái nhà nghèo về làm vợ nhưng rất hiếm khi các gia đình nhà giàu gả con gái cho nhà nghèo. Trai gái thường xây dựng gia đình sớm ở tuổi 16 – 17.

Thứ hai, về quan hệ kinh tế, pháp lý, đạo đức, giáo dục

Về kinh tế, mỗi gia đình là một đơn vị kinh tế độc lập, có tài sản riêng, chế độ phụ quyền, gia trưởng chi phối mọi hoạt động trong gia đình. Các hộ gia đình tự sản xuất những sản phẩm tiêu dùng cho gia đình mình, ngoài việc cày cấy mỗi gia đình làm thêm một số nghề thủ công như đan lát, dệt vải. Công việc trong gia đình được phân công khá chặt chẽ cho từng thành viên. Người chủ gia đình là người cha, người chồng có quyền quyết định hết thảy công việc trong nhà, có trách nhiệm cúng bái, mua bán gia súc, tu sửa nhà cửa, chuồng trại vật nuôi, chế tác và mua sắm các loại nông cụ và là người thay mặt gia đình giải quyết những vấn đề liên quan với bên ngoài. Người phụ nữ trong gia đình chăn nuôi, trồng lúa và hoa màu, làm chàm, may thêu, giặt giũ và truyền dạy các công việc thêu thùa may vá cho con gái.

Về pháp lý, thể hiện qua việc phân chia tài sản cho con cái. Trong gia đình, con trai được hưởng gia tài, hưởng ruộng hương hỏa và được tôn trọng ngang với người cha. Ở mỗi tộc người, vấn đề này được thể hiện khác nhau, người Nùng và người Tày là theo truyền thống “*nhặng lục pai, thại lục cốc*” có nghĩa khi bố mẹ về già sẽ chia đều tài sản cho những người con trai, một phần tài sản giữ lại

để dưỡng già, họ chọn ở với người con trai út, đến khi chết sẽ đến ở nhà người con cả. Đối với người Sán Chay và Sán Diu, người nuôi dưỡng cha mẹ sẽ được hưởng nhiều ruộng, nương hơn cùng toàn bộ tài sản trong ngôi nhà bố mẹ đã dựng lên, thông thường người con trai cả sẽ nắm vai trò quyết định. Tại huyện Đông Hỷ, người Ngái thường ở với gia đình con trai cả, người con trai cả này được chia nhiều tài sản hơn, đồng thời có trách nhiệm nặng nề hơn. Tính phụ quyền được thể hiện ngay từ khi đứa trẻ mới chào đời. Nếu là nhau thai con trai mới được chôn ở cột chính của nhà, còn nhau thai con gái chỉ được chôn ở chân giường. Người H’mông có câu: “*để con gái rồi như gáo nước đổ đi không lấy lại được*”, “*con gái chỉ giúp nhà một thời, con trai mới giúp nhà cả đời*”. Hầu hết trong gia đình của nhiều tộc người con gái không được phân chia tài sản. Người Kinh, người Hoa, người Ngái đều quan niệm người con gái khi đi lấy chồng tức là thoát ly kinh tế của gia đình cha mẹ đẻ, chỉ được chia một phần tài sản dưới dạng của hồi môn. Đây thực chất là phần đóng góp của cô gái đối với kinh tế gia đình trong thời gian còn sống với bố mẹ đẻ. Sau đó cô gái sẽ không có quyền đòi hỏi và không được thừa kế bất cứ thứ gì nữa. Thậm chí ở người H’mông, người con gái khi đi lấy chồng, ngay cả cái tên mà bố mẹ đặt cho cũng phải đổi theo tên chồng và cũng từ đó trở đi vĩnh viễn trở thành người nhà chồng. Đó là biểu hiện cao của chế độ gia trưởng tôn pháp.

Về đạo đức, giáo dục trong gia đình truyền thống ở tỉnh Thái Nguyên được thể hiện rõ nét thông qua việc coi trọng văn hóa gia đình và sự cố kết cộng đồng. Người dân sống trong các xóm, bản có những mối liên quan chặt chẽ với nhau trong tất cả các khía cạnh của đời sống từ lao động sản xuất đến đời sống tinh thần, tôn giáo tín ngưỡng. Đặc biệt coi trọng tình nghĩa xóm làng. Chẳng hạn người Tày hiện nay vẫn duy trì tổ chức xã hội gọi là “*phe*”, Người Nùng có “*thur thua*” chuyên lo việc cưới xin, làm nhà mới tang ma, thậm chí, phe còn đứng ra giải quyết những khúc mắc giữa các thành viên trong gia đình với nhau. Trong các gia đình tinh thần trọng lão luôn được đề cao với câu châm

ngôn: “*kính già, già để tuổi cho*”, có sự phân chia trật tự trên dưới, vai trò, trách nhiệm cũng như quyền lợi, nghĩa vụ rõ ràng giữa các thành viên trong gia đình thể hiện: gia đình người Nùng nam giới đảm nhận những công việc nặng nhọc như cày bừa, phát nương, làm nhà cửa... phụ nữ lo việc may vá, cấy hái, nấu nướng, chăm sóc con cái. Trong gia đình có chuẩn mực ngặt nghèo về quan hệ bố chồng, anh chồng với con dâu, em dâu. Đối với người Tày, quan hệ anh em trong gia đình và quan hệ con chú, con bác, con cô, con dì, con bác phải thương yêu đùm bọc và đoàn kết với nhau, xưng hô theo trật tự trên dưới “*bé bằng củ khoai, cứ vai mà gọi*”. Trường hợp của người Sán Chay lại khác, họ không phân biệt ngành trưởng, ngành thứ, cứ ai sinh ra trước làm anh, làm chị, ai sinh ra sau làm em. Cha mẹ thông qua tấm gương sống để dạy con cách ứng xử, làm việc, sinh hoạt, dùng thực tiễn đời sống hàng ngày để uốn nắn nhắc nhở, xây dựng mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình trên cơ sở đoàn kết, yêu thương, tương trợ giúp đỡ. Đối với cha mẹ, chữ hiếu được đặt lên hàng đầu, với anh em phải có trách nhiệm, tình cảm, nhường nhịn, không có chuyện cãi cọ, tranh giành, tôn ti trật tự trong nhà được coi trọng, mỗi người đều phải tự giác chấp hành. Trong gia đình, vun đắp sự thuận hoà giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái, đó chính là sức mạnh để gia đình vượt qua khó khăn đảm bảo đời sống hạnh phúc, ổn định. Đây là nét đẹp trong gia đình truyền thống của đồng bào các dân tộc ở tỉnh Thái Nguyên.

Thứ ba, về đời sống văn hóa tinh thần.

Đời sống văn hóa tinh thần của gia đình các dân tộc vô cùng phong phú và mang nhiều nét độc đáo, đó là các hình thức tôn giáo, tín ngưỡng, quan niệm vũ trụ, thế giới người sống và người chết. Từ đó, ảnh hưởng tới các hình thức ma chay, các sinh hoạt văn hóa – xã hội cộng đồng, lễ hội, văn học dân gian, nghệ thuật dân gian... Mặc dù cùng tập quán thờ cúng tổ tiên, song ở các dân tộc có sự khác biệt, chẳng hạn như: Người Tày còn thờ ma bếp, ma chuồng, mỗi bản đều có miếu thờ thổ công; người Nùng có thêm bàn thờ “*thánh*

tướng âm binh”, “*ma ngoài làng*”; người Sán Diu thờ Phật bà Quan âm, tam thanh, tổ sư, thờ mụ. Tín ngưỡng liên quan đến nông nghiệp còn khá đậm nét gắn với các hoạt động nông nghiệp theo chu kỳ nông lịch như: hạ điền, thượng điền, côm mới, cúng lễ khi gieo hạt như: chọn đất, phát nương, gặt lúa... Với nền văn hóa dân gian phong phú, đa dạng mang nhiều nét độc đáo gồm nhiều thể loại khác nhau: thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, ca dao, dân ca, tục ngữ, truyện thơ, truyện cười... gắn liền với các sinh hoạt văn hóa; các buổi hát đối đáp của người con trai, con gái; các cuộc trò chuyện bên bếp lửa; các mốc đánh dấu những chặng quan trọng của đời người: từ sinh đẻ, cưới xin, ma chay, giỗ, các sinh hoạt trong phạm vi gia đình tới các sinh hoạt trong cộng đồng làng xóm, các dịp hội hè... Ở đó, các yếu tố ngôn từ kết hợp chặt chẽ với các hình thức diễn xướng và tạo hình mà hiệu quả của nó vượt ra ngoài phạm vi của sự sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa, là môi trường giao tiếp xã hội, truyền tải các giá trị văn hóa cộng đồng.

Thái Nguyên một vùng đất văn hóa phong phú với những điệu hát then, hát si, hát lượn, những tiếng khèn, đàn tính, kèn môi, cùng đặc sản cốm lam, trám đen, rau rừng, những lễ hội với nghi thức muôn màu. Thái Nguyên có nhiều làng nghề nổi tiếng, như Bờ Đậu với bánh chưng; thôn Thù Lâm với nghề mây tre đan; xóm Toàn Thắng, vùng Tân Cương với nghề trồng và chế biến chè. Đặc sản trà Thái nổi tiếng vị ngon, có ảnh hưởng tới văn hóa trà trong đời sống người Việt. Di sản văn hóa ngàn đời còn để lại trên mỗi địa danh tâm linh như: Chùa Hang, Chùa Phủ Liễn, Chùa Sơn Dược, núi Văn núi Võ, đền Đuôm, đền Mẫu phố Cò, đền Xương Rồng, đình Quyên Hóa, đình Bảo Nang, đình Vân Trai... Thái Nguyên cũng đang đầu tư xây dựng nhiều khu du lịch trở thành điểm nhấn: khu du lịch Hồ Núi Cốc, khu du lịch Hang Phượng Hoàng, Suối Mỏ Gà, khu di tích lịch sử ATK huyện Định Hoá, thác Khuôn Tát, khu Bảo tàng Văn hoá các dân tộc Việt Nam, các công trình kiến trúc nghệ thuật đền chùa như Đền Đuôm (Phủ Lương), chùa Hang (Đông Hỷ), chùa Phủ

Liễn, đèn Xương Rồng, đèn Đội Cấn (thành phố Thái Nguyên)...

Như vậy, có thể thấy được rằng đời sống văn hoá tinh thần của các dân tộc trong tình vô cùng phong phú và đa dạng với những phong tục tập quán truyền thống, những lễ hội, những làng nghề truyền thống, những danh lam thắng cảnh, những khu du lịch, những giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể... Tuy nhiên, bên cạnh những giá trị tích cực đó thì gia đình ở Thái Nguyên cũng có những yếu điểm nhất định: nhiều gia đình vẫn thể hiện tính chất gia trưởng, người đàn ông, người cha giữ vai trò là người chủ trong gia đình có quyền lực tuyệt đối quyết định tất cả các công việc trong nhà vì thế tình trạng bất bình đẳng, bạo lực trong gia đình vẫn còn tồn tại giữa vợ và chồng, giữa các con trai, con gái trong gia đình. Thể hiện rõ nhất ở việc thừa kế tài sản, tham gia các công việc dòng họ, tôn giáo, tín ngưỡng... Trong gia đình dân tộc Sán Dìu (xã Nam Hòa huyện Đồng Hỷ), con dâu không được ngồi chung mâm với bố chồng, anh chồng, trên đường đi gặp bố chồng, anh chồng phải dừng lại chờ cho bố chồng, anh chồng đi qua mới được đi tiếp, muốn đưa vật gì cho bố chồng và anh chồng phải đưa gián tiếp không được đưa trực tiếp, bố chồng, anh chồng tuyệt đối không vào buồng của con dâu, em dâu. Người phụ nữ trong gia đình có địa vị thấp kém và hoàn toàn phụ thuộc vào nam giới điển hình ở một số bản người Ngái con gái không được đến lớp học, mọi ý kiến của người vợ, người mẹ về các công việc trong gia đình chỉ có ý nghĩa tham khảo. Thậm chí hệ quả của tâm lý thích nhiều con và tư tưởng trọng nam khinh nữ được thể hiện khá phổ biến ở người Nùng khi trong gia đình người vợ chỉ sinh được con gái hoặc sinh được ít con trai, thì người vợ sẽ phải cưới vợ lẽ cho chồng để sinh thêm con.

Mặt khác, do loại hình canh tác là nương rẫy và trồng lúa nước đòi hỏi việc sử dụng nhiều sức lao động cơ bắp mỗi gia đình phải cần nhiều người lao động, cho nên việc duy trì chế độ nhiều vợ, tục ở rể cư trú bên nhà vợ, luân phiên bên vợ và bên chồng có xu hướng

phục hồi. Vì vậy, nhận thức của đồng bào không vượt qua được khuôn mẫu khép kín của các tập tục mà trong đó có nhiều thứ đã trở nên lỗi thời... Vì vậy, tác giả xin được đề xuất một số những giải pháp để gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình trong giai đoạn hiện nay.

Thứ nhất: Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của các cấp quản lý đối với công tác gia đình.

Đưa công tác gia đình là một nội dung quan trọng trong các kế hoạch, chương trình công tác thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các địa phương cơ sở, gắn các chỉ tiêu về gia đình với các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ sở.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp đủ mạnh để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình. Tăng cường kiểm tra việc thi hành luật pháp, chính sách, thực hiện các nhiệm vụ công tác liên quan đến gia đình nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các gia đình, thúc đẩy việc thực hiện nghĩa vụ của các gia đình, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực gia đình.

Thứ hai: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về gia đình

Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về vị trí, vai trò của gia đình trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; về chủ trương, luật pháp, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến gia đình; về quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của các gia đình, các cơ quan; những người thi hành công vụ liên quan đến gia đình để bảo đảm, thúc đẩy việc thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến gia đình. Tích cực đẩy mạnh tuyên truyền nêu gương người tốt, việc tốt, phê phán những biểu hiện không đúng trong việc xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, phê phán những biểu hiện không lành mạnh ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình...

Thứ ba: Phát triển kinh tế gia đình

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính cho công tác gia đình; ưu tiên nguồn lực cho vùng nông thôn, vùng nghèo, vùng miền núi còn nhiều tập tục lạc hậu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện chính sách phát triển kinh tế gia đình và tạo lập nền tảng kinh tế gia đình vững chắc thuận lợi để nâng cao chất lượng cuộc sống cho các thành viên trong gia đình. Phát triển kinh tế vùng là động lực quan trọng góp phần tạo nên thành công của phong trào xây dựng gia đình văn hóa và gìn giữ những nét đẹp truyền thống của gia đình...

Thứ tư: Đẩy mạnh việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về gia đình

Đẩy mạnh việc tổ chức, chỉ đạo, quản lý, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến gia đình, bảo đảm cho các gia đình được tiếp cận, được thụ hưởng đầy đủ các chính sách, quy định của Đảng, Nhà nước và thực hiện trách nhiệm đối với việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, tích cực đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển quê hương, đất nước. Tiến hành sơ kết, tổng kết việc triển khai, thực thi các văn bản pháp luật liên quan đến gia đình và công tác gia đình, đặc biệt là việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật bình đẳng giới; trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật còn nhiều vướng mắc, bất cập trong đời sống thực tiễn...

Thứ năm: Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và Chương trình Xây dựng Nông thôn mới

Đẩy mạnh thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", nhân rộng các mô hình xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, đặc biệt là mô hình giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những người sắp làm cha, mẹ hoặc người có con trong độ tuổi vị thành niên. Theo "Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2018" việc thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cấp tỉnh, đánh giá kết quả chỉ đạo thực hiện phong trào năm 2017; các

huyện, thành phố, thị xã thực hiện các chỉ tiêu phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh; triển khai công tác đăng ký các danh hiệu văn hóa năm 2018; thực hiện công tác gia đình; các hoạt động, sơ kết 05 năm thực hiện Đề án tổ chức ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3; tổ chức các hoạt động tuyên truyền Ngày gia đình Việt Nam (28/6). Đánh giá thực hiện Đề án "Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020"; kết quả triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 và kế hoạch năm 2018. Phối hợp thực hiện 18 số chuyên mục truyền hình về phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, "Nếp sống văn hóa và gia đình"; phát hành 3.320 cuốn sách "Chuyện quê hương" tuyên truyền phong trào.

Cùng với sự phát triển của đất nước, gia đình các dân tộc ở tỉnh Thái Nguyên đã và đang có những bước chuyển mình để gìn giữ và bảo tồn những đặc trưng vốn có làm nên nét đặc sắc trong văn hóa gia đình nói chung và bản sắc dân tộc Thái Nguyên nói riêng. Đồng thời, tiếp biến những giá trị đích thực của gia đình hiện đại về bình đẳng, quyền tự do, dân chủ... để hoàn thiện khẳng định gia đình là giá trị bền vững nhất, bảo vệ sự trường tồn của xã hội. Xét đến cùng, trong quan hệ gia đình, bình đẳng chính là ở chỗ các thành viên chia sẻ thiên chức cho nhau, các yếu tố tích cực của gia đình truyền thống và hiện đại cần kết hợp với nhau một cách hợp lý để tạo ra một mẫu gia đình ổn định và bền vững. Đối với tỉnh Thái Nguyên gia đình văn hóa là sự lựa chọn tích hợp đầy đủ nhất mà ai cũng mong muốn để đảm bảo hạnh phúc cho mỗi người và cộng đồng xã hội.

KẾT LUẬN

Thái Nguyên là trung tâm quy tụ và phát tán di sản văn hoá của đồng bào các dân tộc miền núi – trung du phía bắc. Những người con của Thái Nguyên dù đi đâu, ở đâu cũng hướng về cội nguồn và giữ gìn bản sắc văn hoá để hoà nhập, giao lưu với các dân tộc khác tại vùng đất mới. Bảo tồn văn hoá các dân tộc ở tỉnh Thái Nguyên chính là bảo tồn văn hoá Việt,

bảo tồn mối dây liên hệ giữa hiện tại và quá khứ của cha ông.

Chính vì lẽ đó, các hộ gia đình ở tỉnh Thái Nguyên đã và đang có sự lựa chọn những điểm tích cực của gia đình hiện đại trên cơ sở tính ưu việt của gia đình truyền thống mang đặc điểm bản sắc văn hoá Việt Nam. Trật tự mà không cứng nhắc, kỷ cương và linh hoạt, bền chặt mà không khắt khe, cá nhân mà không mâu thuẫn với cộng đồng, coi trọng lý trí nhưng không coi thường tình cảm, tình nghĩa. Phản ánh bản chất văn hoá trong các gia đình ở tỉnh Thái Nguyên, hỗ trợ đắc lực trong chiến lược chung: chiến lược phát huy nhân tố con người để xây dựng đất nước giàu mạnh công bằng, dân chủ, văn minh. Có làm được như vậy, các gia đình ở tỉnh Thái Nguyên mới tiến kịp miền xuôi đóng góp phần sức lực nhỏ bé của mình vào sự nghiệp chung của quê hương đất nước. Nguyễn Khoa Điềm - Ủy viên Bộ Chính trị khẳng định:

“Văn hoá có trách nhiệm với mỗi con người, mỗi gia đình và ngược lại mỗi con người, mỗi gia đình sẽ đem tới cho văn hoá sự phong phú vô tận của một xã hội luôn luôn vươn tới thống nhất trong đa dạng” [2, tr.29].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
2. Trần Hữu Tông – Trương Thìn (1997), *Xây dựng gia đình văn hóa trong sự nghiệp đổi mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
3. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
4. Viện Ngôn ngữ học (2010), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2018) “*Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2018*”
6. https://vi.wikipedia.org/wiki/Thái_Nguyên.

SUMMARY

CHARACTERISTICS OF TRADITIONAL FAMILIES IN THAI NGUYEN PROVINCE

Phùng Thanh Hoa*

University of Information Technology and Communication – TNU

Traditional Vietnamese families have three basic characteristics: community, transmission and stability. In Thai Nguyen, the traditional families also have these three characteristics, but at the same time express its difference through the three basic characteristics: marriage, blood and nurture relationship; Economic, legal, ethical, educational relationship and cultural life. Traditional families have now changed to adapt to today's social conditions to become modern families. Therefore, studying the traditional characteristics of the families in Thai Nguyen province is crucially essential so that we can give appropriate solutions to contribute to preserving the special characteristics of the family culture in general and Thai Nguyen ethnic identity in particular. Preserving the culture of ethnic groups in Thai Nguyen is preserving Vietnamese culture and preserving the connection between the present and the past of our ancestors.

Keyword: *family; tradition; traditional families; Vietnamese families; characteristics of traditional families*

Ngày nhận bài: 17/8/2018; Ngày phản biện: 30/9/2018; Ngày duyệt đăng: 12/10/2018

* Tel: 0915 987978, Email: pthoa@ictu.edu.vn

